

1  
**CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**      **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04/BC-KSB

Thuận An, ngày 29 tháng 01 năm 2013

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**NĂM 2012**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
 - Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.

- Tên công ty: **CÔNG TY CP KHOÁNG SẢN VÀ XÂY DỰNG BÌNH DƯƠNG**
- Địa chỉ trụ sở chính: Đại lộ Bình Dương, phường Thuận Giao, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0650.3822602      Fax: 0650.3823922
- Vốn điều lệ: 180.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: KSB.

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

1 - Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2012: có 04 cuộc họp HĐQT

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Trần Đình Hải	Chủ tịch HĐQT	04	100%	
2	Lê Hồng Thanh	Thành viên HĐQT	04	100%	
3	Hoàng Văn Lộc	Thành viên HĐQT	04	100%	
4	Trần Thiện Thế	Thành viên HĐQT	04	100%	
5	Trương Hữu Quyền	Thành viên HĐQT	04	100%	
6	Nguyễn Quang Nhựt	Trưởng Ban Kiểm soát	04	100%	



2 - Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc:

- Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012, cụ thể các chỉ tiêu cơ bản đạt được như sau: ( Chưa kiểm toán)

+ Doanh thu:	578 tỷ	đạt	104,24%	kế hoạch Cty
+ Lợi nhuận trước thuế:	120 tỷ	đạt	85,71%	kế hoạch Cty
+ Nộp thuế:	83,5 tỷ	đạt	96%	kế hoạch Cty
		đạt	100%	so KH nhà nước giao
+ Lãi cơ bản trên CP	5.428đ/cp	đạt	93%	kế hoạch Cty

\* Năm 2012, tình hình kinh tế gặp rất nhiều khó khăn tác động đến các hoạt động của công ty nên một số chỉ tiêu và lãnh vực kinh doanh không đạt so với kế hoạch, giảm so cùng kỳ năm trước, nhưng cơ bản về doanh thu, lợi nhuận, nộp thuế, lãi cơ bản trên cổ phiếu đạt được kết quả tương đối khả quan so với nhiều doanh nghiệp cùng ngành nghề kinh doanh.

2

\* Doanh thu năm 2012 đạt và vượt kế hoạch nhưng lợi nhuận giảm với những lý do cơ bản như sau:

- Phí bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản tăng, chi phí xử lý môi trường lớn.
- Chi phí vật tư đầu vào biến động nhiều ở từng thời điểm khác nhau nên chi phí tăng nhưng giá bán sản phẩm không tăng, thậm chí còn giảm để giải phóng hàng tồn kho.
- Công nợ bị chiếm dụng cao, chi phí đầu tư mở rộng sản xuất tăng, hoạt động tài chính giảm nhiều so với năm 2011 (năm 2011: 14,8 tỷ; năm 2012: 4,4 tỷ)
- Ngoài ra còn bị các tác động khác phải chấp hành pháp luật nghiêm ngặt về hoạt động khai thác khoáng sản và các điều kiện bắt buộc phải bảo đảm an toàn trong quá trình khai thác, chế biến nên chi phí cũng tăng cao...

- Giám sát và đánh giá việc thực hiện các dự án đầu tư: các công trình đã hoàn thành, các dự án thực hiện dở dang và chuẩn bị đầu tư trên các lĩnh vực khai thác, chế biến khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng, bất động sản và dịch vụ.

- Tiếp tục thực hiện các thủ tục cần thiết theo qui định pháp luật để xin cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp phép và gia hạn đối với các mỏ hiện có về độ sâu và thời gian: mỏ Tân Đông Hiệp, mỏ Phước Vĩnh, mỏ Tân Mỹ.

3 - Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có tiểu ban.

**II. Các Nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị: có một nghị quyết.**

Nội dung:

- Thông qua thực hiện sản xuất kinh doanh 8 tháng năm 2012.
- Thông qua tình hình đầu tư các dự án.
- Giao cho Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc bổ nhiệm thêm Phó TGD.
- Thống nhất tạm chia cổ tức đợt 1 năm 2012: 12% vốn điều lệ.

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của Công ty đại chúng theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán: Không có thay đổi.**

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:**

- 1 - Danh sách của cổ đông nội bộ và người có liên quan: (kèm theo danh sách)
- 2 - Giao dịch cổ phiếu: Không có giao dịch
- 3 - Các giao dịch khác (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người có liên quan với chính Công ty)
  - \* Giao dịch của cổ đông lớn: 6 tháng cuối năm 2012 không có báo cáo cho Công ty.
  - \* Các giao dịch khác: không có báo cáo cho công ty.

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác:**



*Trần Đình Hải*



## DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(kèm theo báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2012)

Stt	Tên tổ chức/ Cá nhân	TK giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Ngày cần	Nơi cần	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
I	Trần Đình Hải		Chủ tịch HĐQT kiêm TGD công			35.936	0,20%	
1	Trần Đình Huế							
2	Lê Thị Dân							
3	Vũ Thị Thuộc							
4	Trần Thị Sơn	07/05/1975	CA. III Thuận Xá V.					
5	Trần Đình Hưng	12/10/2000	CA. I HCM 443 Hai					
6	Trần Đình Hà	21/07/2000	CA. T HCM 657			8.158 CP	0,04%	
7	Trần Đình Hiến	23/08/1995	CA. B Dương 262 khu					
8	Trần Trung Kiên	30/07/1997	CA. B Dương 262 khu					
Thành viên HĐQT kiêm	II Hoàng Văn Lộc	25/05/2004	Bình			20.187	0,11%	
1	Hoàng Thị Sý	11/03/1975	CA. III Tỉnh Xã K. V.					
2	Hoàng Thị Hùng	19/09/2000	CA. Q. Bình Du Vĩnh L.					
3	Hoàng Thị Dung	19/04/2000	CA. III Tỉnh Xã K.					
4	Hoàng Thị Hoà							
5	Chu Thị Yến							
6	Hoàng Việt Anh							
III	Lê Hồng Thanh		Thành viên HĐQT			12.280	0,06%	
1	Trần Thuý Vân							
2	Lê Văn Hoàng My							
3	Lê Văn Hoàng Thy							
4	Lê Thị Hành							





#	Nguyễn Huyền Phương			
#	Nguyễn Huyền Trúc			
#	Nguyễn Quang Thụy			
<b>VII</b>	<b>Nguyễn Hoàng Tâm</b>	<b>Thành viên Ban K</b>		
1	Nguyễn Văn Kiều			
2	Trần Thị Ánh Tuyết			
3	Nguyễn Hoàng Ánh			
4	Nguyễn Văn Minh			
5	Nguyễn Thị Ánh Phương			
6	Nguyễn Thị Ngọc Liễu	06/2009		
7	Nguyễn Thị Minh Châu	2009		
8	Nguyễn Thị Như Quỳnh	1996	Phước Dương	xã An Sơ
9	Nguyễn Minh Trí			xã An Sơ
Thành viên	<b>VIII Phạm Thành Tùng</b>	07/2005		<b>Thành viên Ban K</b>
1	Phạm Văn Chiến	30/03/2006	CA Đồng Nai	Tân Hạnh
2	Trần Thị Tư	07/10/1999	CA Đồng Nai	Biên Hòa
3	Phạm Thanh Mai	20/06/2004	CA Đồng Nai	Biên Hòa
4	Phạm Thanh Hương	07/2006	CA Đồng Nai	Biên Hòa
5	Phạm Thanh Hiếu	02/10/1988	CA Đồng Nai	Biên Hòa
6	Phạm Thanh Hoà	06/2009	CA Đồng Nai	Biên Hòa
7	Phạm Thanh Đức			
8	Phạm Thanh Hiền			
9	Nguyễn Thị Thu Nga			
#	Phạm Minh Triết			
<b>IX</b>	<b>Đặng Quang Trung</b>	<b>Phó Tổng giám đốc</b>		
1	Bùi Thị Hà			
2	Đặng Hà Ngọc Dung			
3	Đặng Thị Thanh Lam			
4	Đặng Thị Quế			

5.719 0,03%

11.775 0,06%

19.430 0,11%

FROM : CTY CP KS UA XD BD

FAX NO. : 06503823922

30 Jan. 2013 16:58

P5

28087040 | 11/12/2002 | CA ĐỒNG NAI | PHƯỚC DƯƠNG

3

5	Đặng Quang Hoà		
6	Đặng Quang Thụ		
X	Phạm Văn Hiệp		<b>Phó Tổng giám đốc</b>
1	Phạm Ngọc Xuân		
2	Tô Thị Quang		
3	Võ Thu Nguyệt		
4	Phạm Ngọc Sang		
5	Phạm Ngọc Lâm		
6	Phạm Ngọc Tiến		Không
7	Phạm thị Ngọc Tuyết		Không
XI	Nguyễn T. Thanh Mỹ	09 10248	<b>Phó Tổng GD</b>
1	Nguyễn Văn Xứ	10 C A B Dương	21 An
2	Trần thị Tú	24/06/2006 C A B Dương	25 An
3	Nguyễn Huỳnh Tự	24/07/2001 C A B Dương	08 Ngõ
4	Nguyễn Tấn Lực	30/03/2009 C A B Dương	08 Ngõ
5	Nguyễn Thị Quỳnh Như	28/10/2010 C A B Dương	08 Ngõ
6	Nguyễn Đình Ngân	01/10/2007 C A B Dương	An Phú
7	Nguyễn thị Thanh Thủy	06 C A B Dương	T. Trại
8	Nguyễn Đình Kim	01/10/2007 C A B Dương	T. Trại
9	Nguyễn thị Thanh Thủy	06 C A B Dương	T. Trại
#	Nguyễn Đình Trung		
XII	Lục Thanh Sang		<b>Kế toán trưởng kiểm người công bố thông tin</b>
1	Lục Phước Hưng		
2	Lục Thanh Bình		
3	Lục Thanh Minh		
4	Lục Thanh Vinh		
5	Lục Thanh Quan		
6	Lục Thanh Hà		

3.869 0,005%

504

1.682

43.858 0,24%

13.710 0,07%

4

7	Lục thị Hiền		280362392	18/10/2007	CA Bình Dương	Xã Thanh Tuyền, Dầu Tiếng, Bình Dương			
8	Lục Thanh Vũ		23452245	07/06/2008	CA TP HCM	2683A/9, Phạm Thế Hiển, P7, Q8, TP HCM			
9	Lục Thị Thanh Thủy		280588974	19/09/1990	CA Bình Dương	Xã Thanh Tuyền, Dầu Tiếng, Bình Dương			

Thuận An, ngày 29 tháng 01 năm 2013  
 NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

NGƯỜI LẬP

*[Handwritten signature]*  
 Lục Thanh Sơn



*Trần Đình Hải*



*Trần Đình Hải*